

Chư Tỳ-kheo, ở khoảng giữa thế giới, lại có các thứ gió tên là Nhiệt não. Chư Tỳ-kheo, các thứ gió ấy nếu thổi đến châu này thì các chúng sanh sanh ra và ở trong bốn châu này, tất cả bộ phận trong thân đều hoại diệt, tiêu tan không còn gì hết. Thí như cỏ lau nếu bị cắt mà chẳng tưới nước thì sẽ khô héo, chẳng còn gì. Như vậy, như vậy, chư Tỳ-kheo, khoảng giữa thế giới có các thứ gió tên là Nhiệt não, nếu khi thổi đến bốn châu này thì ở đấy, chúng sanh đều bị khô chết, không còn gì hết, cũng lại như vậy. Nhưng vì hai núi Thiết vi và Đại thiết vi ở bên trong ngăn lại nên ngọn gió kia chẳng thổi đến đây được.

Chư Tỳ-kheo, núi Thiết vi và Đại thiết vi kia có đại lợi ích như vậy, vì các chúng sanh ở trong bốn thế giới, bốn châu này làm chỗ nương tựa.

Lại nữa, chư Tỳ-kheo, khoảng giữa thế giới có các thứ gió thổi vào địa ngục thiêu đốt chúng sanh, thịt mỡ, tủy trên thân và các thứ hơi hôi thối bất tịnh, thật đáng ghê sợ. Chư Tỳ-kheo, gió ấy, nếu thổi đến trong thế giới bốn châu này, thì chúng sanh ở đây cho đến ở đó, tất cả đều bị đui mù, không có mắt, do vì hơi hôi thối cực mạnh. Nhưng do vì hai núi Thiết vi và Đại thiết vi ngăn lại làm trở ngại nên mùi hôi thối đó chẳng bay đến được.

Chư Tỳ-kheo, hai ngọn núi lớn Thiết vi và Đại thiết vi đã có thể vì các chúng sanh ở trong thế giới bốn châu này làm việc lợi ích rất lớn như vậy, thành nơi nương tựa cho các chúng sanh.

Lại nữa, chư Tỳ-kheo, khoảng giữa thế giới, lại có gió lớn gọi là Tăng-già-đa. Chư Tỳ-kheo, gió ấy, nếu thổi đến thế giới này, thì bốn đại châu trong thế giới này cùng tám vạn bốn ngàn các tiểu châu khác, các núi lớn khác, núi chúa Tu-di đều có thể bị nhấc bổng lên, cách mặt đất hoặc cao một câu-lô-xá, nhấc lên rồi có thể làm cho vỡ ra tan đi... *cho đến* hoặc hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy câu-lô-xá, đã nhấc lên rồi đều có thể làm cho tan vỡ tiêu mất..., cho đến nhấc lên cao một do-tuần, tan vỡ tiêu mất, cũng như trước đã nói, như vậy cho đến nhấc lên hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy do-tuần phá hủy làm cho tiêu tan..., *cho đến* nhấc lên một trăm do-tuần, phá hủy làm cho tiêu tan... nhấc lên hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy do-tuần rồi phá hoại tiêu tan cũng giống như trước..., *cho đến* nhấc lên một ngàn do-tuần, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy ngàn do-tuần rồi phá hủy tiêu tan. Thí như một người trai trẻ tay nắm bột mì, nắm rồi giơ cao lên bóp vụn ra, ở giữa hư không, ném vãi tứ tán, không

còn gì hết. Như vậy, như vậy, chư Tỳ-kheo, khoảng giữa thế giới ấy, có các thứ gió cực mạnh gọi là Tăng-già-đa, nếu gió ấy thổi đến bốn châu này thì khi ấy bốn châu trong thế giới này và tám vạn bốn ngàn các châu nhỏ khác, tất cả các núi và núi chúa Tu-di đều bị nhấc lên cao đến một câu-lô-xá, phá hủy, tiêu tan... *lược nói như trước... cho đến* nhấc cao lên bảy ngàn do-tuần, phá hoại tiêu tan, cũng lại như vậy. Chư Tỳ-kheo, nhưng vì do hai núi Thiết vi và Đại thiết vi trong đó ngăn lại nên gió chẳng thổi đến được. Chư Tỳ-kheo, do oai đức của hai núi Thiết vi và Đại thiết vi trong ấy có lợi ích lớn nên mới được như vậy, vì các loại chúng sanh ở trong thế giới bốn châu này làm chỗ nương tựa.

Lại nữa, chư Tỳ-kheo, ngay bên ngoài hai núi Thiết vi ở phía Nam châu Diêm-phù có trú xứ của cung điện vua Diêm-ma, bằng phẳng rộng dài sáu ngàn do-tuần, có bảy lớp tường vách, bảy lớp lan can, bảy lớp dây chuông. Bên ngoài có bảy lớp hàng cây Đa-la bao bọc chung quanh, có nhiều màu dễ xem, do bảy báu tạo thành. Đó là vàng, bạc, lưu ly, pha lê, hồng ngọc, xa cừ, mã não... tạo thành. Ở bốn phương đều có các cửa, mỗi cửa đều có hàng rào bảo vệ, lầu đài, cung điện, vườn cảnh, ao hoa, các ao hoa ấy và trong vườn cảnh có các thứ cây, các thứ cây ấy có các thứ lá, các thứ hoa thơm, các thứ quả đẹp dày đặc khắp nơi, các thứ mùi thơm theo gió lan ra, các loài chim đều cùng nhau ca hát.

Lại nữa, chư Tỳ-kheo, vua Diêm-ma ấy, vì quả báo của nghiệp ác bất thiện nên vào ban đêm ba lần và ban ngày ba lần, tự nhiên có nước đồng đỏ xuất hiện trước mặt. Ngay lúc ấy, cung điện của vua liền biến thành sắt, đầu tiên, công năng của năm dục ngay trước mắt đều biến mất. Nếu vua ở trong cung thì ngay trong cung cũng xuất hiện như vậy. Khi ấy vua Diêm-ma thấy việc như thế thì lo sợ bất an, tóc lông dựng ngược, liền chạy ra ngoài. Nếu vua ở ngoài cung, thì ở bên ngoài cũng lại xuất hiện như vậy. Lúc ấy vua Diêm-ma lòng sanh sợ sệt, run rẩy bất an, tóc lông trên thân cùng lúc dựng ngược liền chạy vào trong. Khi ấy kẻ giữ ngục chụp vua Diêm-ma, giơ cao lên, ném nằm xuống trên nền sắt nóng. Nền sắt bừng cháy dữ dội, ánh sáng đỏ rực. Khi ném nằm xuống rồi, liền lấy kẽm sắt cạy miệng ra, lấy nước đồng sôi rót vào trong miệng, môi miệng bị bỏng rồi, kế đến lưỡi bỏng; lưỡi đã bị bỏng rồi, lại bỏng yết hầu; yết hầu đã bị bỏng rồi, lại bỏng đến ruột già, ruột non... lần lượt cháy bỏng hết, theo hạ bộ mà ra. Bấy giờ vua Diêm-ma nghĩ: “Tất cả chúng sanh vì ngày xưa, thân đã làm hạnh ác, miệng đã

nói lời ác, ý đã nghĩ điều ác, vì vậy bọn họ đều phải chịu các loại khổ não khác nhau, tâm chẳng được vui. Như các chúng sanh trong địa ngục, nay thân này của ta cùng các chúng sanh khác; vua Diêm-ma là người gây ra nghiệp cũng vậy thôi. Than ôi! Ta nguyện từ nay xả thân này rồi, khi thọ thân khác đều cùng với người ở nhân gian cùng nhau thọ sanh. Bấy giờ khiến ta ở trong pháp của Như Lai sẽ được tín giải. Khi được tín giải đầy đủ, ta sẽ cạo bỏ râu tóc, mặc áo ca-sa, được tín giải chân chánh, bỏ nhà xuất gia. Khi ta xuất gia rồi, sống hòa hiệp chẳng bao lâu, đối với thân thiện nam đã làm việc gì mà được tín giải chân chánh? Bỏ nhà xuất gia, ở trong pháp thấy được chỗ cùng tột của phạm hạnh vô thượng nên tự thông đạt, chứng đắc; đã chứng đắc đầy đủ rồi, ta mong rằng: “Nay ta sanh tử đã hết, phạm hạnh đã lập, những điều cần làm đều đã làm xong, lại đối với đời sau chẳng thọ sanh nữa”.”

Chư Tỳ-kheo, vua Diêm-ma, khi ấy phát khởi và huân tập những ý nghĩ tốt đẹp như vậy, nên ngay bấy giờ, cung điện của vua Diêm-ma trở lại thành bầy bấu, các thứ xuất hiện giống như công năng nơi năm dục của chư Thiên hiện ra đầy đủ. Bấy giờ vua Diêm-ma lại khởi lên ý nghĩ: “Tất cả chúng sanh, vì thân làm thiện, miệng nói thiện, ý nghĩ thiện nên được sung sướng. Xin nguyện cho họ đều được hưởng an lạc như vậy. Thí như đám Dạ-xoa ở trên không, đó là thân ta cùng vua Diêm-ma khác và chúng sanh trong các cõi là những người cùng tạo nghiệp”.

Chư Tỳ-kheo, có ba Thiên sứ ở trong thế gian. Những gì là ba? Đó là lão, bệnh, tử.

Chư Tỳ-kheo, có một hạng người vì tự buông lung, thân làm việc ác, miệng nói việc ác, ý nghĩ ác. Những người như vậy, thân, miệng, ý đều ác. Do nhân duyên ấy nên khi thân hoại mạng chung, đọa vào cõi ác sanh trong địa ngục. Những kẻ giữ ngục ngay khi ấy đến xua đuổi chúng sanh đó đến trước mặt vua Diêm-ma, tâu: “Tâu Thiên vương, những chúng sanh này xưa ở nhân gian, tự do phóng túng, hùa làm theo việc bất thiện, buông thả thân, miệng, ý làm các việc ác nên nay sanh lại ở đây, xin Thiên vương khéo chỉ dạy họ, khéo quở trách họ”. Vua Diêm-ma hỏi tội nhân: “Này các người, xưa ở nhân gian, vị đệ nhất Thiên sứ có khéo chỉ dạy các người, có khéo quở trách các người chẳng? Thường thấy vị Thiên sứ ấy xuất hiện chẳng?”

Đáp rằng: “Tâu Đại thiên, chúng tôi thật chẳng thấy”. Vua Diêm-ma lại bảo: “Các người thường thấy xưa kia khi ở thế gian làm thân

người, hoặc là đàn bà, hoặc là đàn ông, khi tướng già lão xuất hiện, răng rụng, tóc bạc, da dẻ nhăn nheo, đen đui biến thể, hiện tượng như hạt mè, tay co lưng còng, bước đi khập khểnh, chân chẳng theo mình, nghiêng ngã hai bên, cổ nhỏ da đùn, hai bên xệ xuống, giống như cổ bò, môi miệng khô khốc, họng lưỡi khô ngạt, thân thể yếu còm, khí lực mỏng manh, khò khè ra tiếng giống như kéo cửa, bước tới muốn ngã, chống gậy mà đi, tuổi cao suy tởn, thịt tiêu máu kiệt, gầy gò yếu đuối, qua lại đường đời, cử động chậm chạp không còn như trẻ, cho đến thân tâm thường hay run rẩy chẳng yên, tất cả chi tiết mệt mỏi khó điều khiển, người có thấy chẳng?”

Những kẻ ấy đáp: “Tâu Đại thiên, quả thật chúng tôi có thấy”. Vua Diêm-ma lại bảo họ: “Các người là người ngu si, ngày xưa đã thấy tướng mạo như vậy, vì sao không suy nghĩ như thế này: “Nay thân ta đây cũng có những hiện tượng ấy, cũng có những việc ấy; ta cũng chưa xa lìa những các hiện tượng ấy; ta nay có đủ hiện tượng già nua như vậy chưa xa lìa được. Ta sẽ đối với thân, khẩu, ý cũng có thể tạo tác các nghiệp lành vi diệu, khiến ta sẽ có quả báo lợi ích an lạc lâu dài”.”

Những người ấy đáp lại: “Tâu Đại thiên, chúng tôi thật chẳng suy nghĩ như vậy. Vì sao? Vì tâm phóng túng nên làm những việc buông lung”. Vua Diêm-ma lại bảo: “Các người là người ngu si, nếu là như vậy thì các người tự biếng nhác, làm việc phóng túng, chẳng tu nghiệp thiện nơi thân, khẩu và ý. Do nhân duyên ấy, các người sẽ bị khổ não trong đêm dài, không có an lạc. Vì vậy, các người sẽ phải chịu đầy đủ tội phóng dật này, bị quả báo của những nghiệp ác như vậy, cũng như những chúng sanh khác chịu tội báo này. Lại nữa, quả báo khổ não của những nghiệp ác này nơi các người, chẳng phải do mẹ các người tạo, chẳng phải do cha các người tạo, chẳng phải do anh em các người tạo, chẳng phải do chị em các người tạo, chẳng phải quốc vương tạo, chẳng phải chư Thiên tạo, cũng chẳng phải tổ tiên ngày trước tạo, đó là do tự thân các người tạo nghiệp ác này, nay tập hợp lại để chịu quả báo này”.

Bấy giờ vua Diêm-ma trình bày đầy đủ đệ nhất Thiên sứ như vậy để khéo chỉ dẫn, quở trách họ rồi, lại đem đệ nhị Thiên sứ khéo chỉ dẫn, quở trách họ, bảo: “Này các người, các người đã bao giờ từng thấy đệ nhị Thiên sứ xuất hiện ở thế gian chẳng?” Đáp: “Tâu Đại thiên, chúng tôi quả thật chẳng thấy”. Vua lại bảo: “Các người đâu chẳng thấy khi xưa làm thân người tại thế gian, hoặc làm thân đàn bà, hoặc làm thân đàn ông, tứ đại hòa hiệp, bỗng nhiên chống trái, bị bệnh khổ

xâm nhập, khốn đốn triền miên, hoặc nằm trên giường nhỏ, hoặc nằm trên giường lớn, vì tự phóng uế nên thân mình dơ bẩn, lăn lóc trên đó hết sức bực bội, nằm ngủ ngồi dậy đều nhờ người dìu đỡ, cho ăn, cho uống, tất cả đều nhờ người, các người có thấy chăng?”

Những người ấy đáp: “Tâu Đại thiên, chúng tôi quả thật có thấy”. Vua lại bảo: “Các kẻ ngu si kia, các người thấy như vậy, nếu là người thông minh thì tại sao chẳng suy nghĩ như vậy: “Nay ta cũng có hiện tượng như vậy, nay ta cũng có việc như vậy, ta cũng chưa xa lìa hiện tượng hoạn nạn như vậy, chưa thoát khỏi được. Nên tự biết ta nay cũng có thể tạo các nghiệp thiện, hoặc nghiệp thiện của thân, hoặc khẩu, hoặc ý, khi ấy ta sẽ được đại lợi ích, được an lạc lâu dài”.”

Những người ấy đáp: “Tâu Đại thiên, dạ không, chúng tôi quả thật chẳng suy nghĩ như vậy, vì tâm biếng nhác nên làm việc phóng túng”.

Vua lại bảo: “Các người ngu si kia, nay các người đã làm việc phóng dật như vậy, lười biếng nhác nhóm, chẳng làm việc thiện, hoặc nghiệp thiện của thân, hoặc khẩu, hoặc ý thì làm sao các người có thể hưởng được quả báo lợi ích, an lạc lâu dài. Vì vậy các người phải tu hành việc thiện. Nếu hành phóng dật, chạy theo sự phóng dật thì nghiệp ác này của các người chẳng phải do cha mẹ tạo, chẳng phải do chị em tạo, chẳng phải vua, chẳng phải trời, cũng chẳng phải tổ tiên ngày trước tạo, chẳng phải các Sa-môn, Bà-la-môn... tạo. Nghiệp ác này các người đã tự tạo, các người tự trở lại nhận chịu quả báo này”.

Khi ấy vua Diêm-ma đã đem đệ nhị Thiên sứ để khéo chỉ dẫn, quả trách bọn họ như vậy rồi, lại đem đệ tam Thiên sứ để khéo chỉ bày, khéo quả trách họ, nói: “Này bọn ngu si kia, các người khi xưa làm thân người ở thế gian, đã từng thấy đệ tam Thiên sứ xuất hiện ở đó chăng?” Đáp: “Tâu Đại thiên, chúng tôi quả thật chẳng thấy”. Vua Diêm-ma lại bảo: “Các người ngu si kia, khi ở thế gian đâu chẳng thấy, hoặc thân đàn bà, hoặc thân đàn ông, lúc mạng chung, đặt ở trên giường, lấy áo nhiều màu phủ kín trên thân, mang ra khỏi xóm làng, lại làm các thứ tràng phan, xe lọng bao bọc trang nghiêm, quyến thuộc vây quanh, vứt bỏ chuỗi báu, đưa tay xõa tóc, tro đất bôi đầu, vô cùng sầu khổ, kêu gào khóc lóc, hoặc kêu than ôi, hoặc kêu cha, hoặc kể công dưỡng dục, xót thương đấm ngực, nghẹn ngào đau đớn thảm thiết, các người có thấy chăng?” Đáp: “Tâu Đại thiên, chúng tôi quả thật có thấy”.

Vua Diêm-ma lại bảo: “Các người ngu si kia, các người ngày xưa

đã thấy những việc như vậy, thì tại sao chẳng suy nghĩ như vậy: “Ta nay cũng có hiện tượng như vậy, thân ta cũng có những việc như vậy, ta chưa thoát được những việc như vậy, ta cũng có chết, ta cũng có hiện tượng chết, chưa được thoát khỏi. Ta nay nên tạo các nghiệp thiện, nghiệp thiện hoặc của thân, hoặc của miệng, hoặc của ý, là vì để được lợi ích lớn, được an lạc lâu dài cho ta?” Những người ấy đáp: “Tâu Đại thiên, chúng tôi quả thật chẳng suy nghĩ như vậy. Vì sao? Vì do phóng dật”.

Vua Diêm-ma lại bảo: “Các người ngu si kia, các người đã là người làm việc phóng dật. Vì phóng dật nên chẳng tạo nghiệp thiện, cũng chẳng vì sự lợi ích lâu dài, sự an lạc lâu dài của các người mà tu các điều thiện của thân, khẩu, ý. Vì vậy nay các người có việc như vậy, gọi là việc làm phóng dật. Vì phóng dật nên các người tự tạo các nghiệp ác bất thiện này. Nghiệp ác này của các người, chẳng phải do cha mẹ tạo, chẳng phải do anh em tạo, chẳng phải do chị em tạo, chẳng phải vua, chẳng phải trời, cũng chẳng phải tổ tiên ngày trước tạo. Lại chẳng phải Sa-môn, Bà-la-môn tạo. Nghiệp ác này của các người là do các người tự tạo, tự tập hợp lại; bị quả báo này, các người lại tự nhận chịu”.

Khi ấy vua Diêm-ma đem đầy đủ việc của đệ tam Thiên sứ chỉ bày, quả trách các tội nhân ấy. Quả trách xong, ra lệnh dẫn đi. Khi ấy, kẻ giữ ngục liền chụp lấy hai tay, hai chân tội nhân, chúc đầu xuống, chông chân lên, ném ngược họ vào trong các địa ngục.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ:

*Chúng sanh tạo tác nghiệp ác rồi
Sau khi chết, đọa vào đường ác
Khi vua Diêm-ma thấy họ đến
Dùng tâm thương xót mà quả trách:
Khi xưa người ở tại nhân gian
Há chẳng thấy lão, bệnh, tử sao?
Đó là Thiên sứ đến chỉ dạy
Tại sao phóng túng chẳng hay biết.
Buông thân, khẩu, ý nhiễm các trần
Chẳng hành ý, giới, tự điều phục
Như vậy làm sao gọi là biết?
Và chẳng tạo tác nhân lợi ích.
Bấy giờ vua Diêm-ma như pháp*

www.daitangkinh.org

Đã quả trách tội nhân như vậy.
 Kẻ ấy ngạt thở, tâm sợ hãi
 Toàn thân run rẩy tâu vua rằng:
 Tôi xưa do theo bạn bè ác
 Nghe các pháp lành tâm chẳng ưa
 Bị tham dục sân hận buộc ràng
 Chẳng làm tự lợi nên tổn thân.
 Vua nói: người chẳng tu nhân lành
 Chỉ thuần tạo các thứ nghiệp ác
 Người si, ngày nay phải gặt quả
 Nhận chịu việc kia nên đến ngục.
 Tất cả các nghiệp ác như thế
 Chẳng phải cha và mẹ làm ra
 Chẳng phải Sa-môn, Bà-la-môn
 Lại chẳng phải Quốc vương, chư Thiên
 Đó chính là người tự tạo tác
 Đủ các loại nghiệp ác bất tịnh
 Đã tự tạo các nghiệp ác ấy
 Nay phải nhận chịu quả ác này.
 Vua kia cùng với ba Thiên sứ
 Lần lượt dạy bảo quả trách xong
 Khi ấy ngục chủ, vua Diêm-ma
 Buông tha tội nhân khiến dẫn đi.
 Kẻ ở trong chỗ vua Diêm-ma
 Liền đến trước chụp bắt tội nhân
 Dẫn dắt họ đến chỗ địa ngục
 Là chốn đáng sợ, lông dựng ngược
 Bốn bên đối nhau có bốn cửa
 Bốn phương, bốn hướng đều sừng sững
 Tường bọc chung quanh đều bằng sắt
 Bốn bên lại dùng lan can sắt
 Sắt nóng hừng hực dùng làm nền
 Ánh lửa mãnh liệt, khói nghi ngút
 Xa thấy khiếp sợ tâm phân tán
 Hừng hực đỏ rực chẳng dám đến
 Giống như trong vòng trâm do-tuần
 Lửa lớn cháy bùng phủ dày đặc.

*Chúng sanh trong đó đều bị thiêu
Đều do ngày trước tạo nhân ác
Lại bị ba Thiên sứ quở trách
Nhưng tâm phóng dật không quán sát
Bọn họ ngày nay hối hận mãi
Đều do tâm tội lỗi ngày xưa.
Các loại chúng sanh có trí tuệ
Nếu thấy Thiên sứ đến chỉ dẫn
Phải nên tinh cần chớ phóng dật
Vua khéo léo nói thánh pháp này
Đã thấy nghe rồi phải kính sợ
Chốn cùng tận các cõi tử sinh
Tất cả không đâu hơn Niết-bàn
Các hoạn nạn hết không còn nữa.
Đến đó đạt an ổn diệu lạc
Như vậy, thấy pháp đạt tịch diệt
Đó là vượt qua các sợ hãi
Tự nhiên đắc Niết-bàn tịch tịnh.*

